UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17 /2015/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 4 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tạm thời trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về Quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (sau khi thống nhất với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan) tại Văn bản số 333/SKH-ĐKKD); ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 459/BC-STP ngày 17/4/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tạm thời trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư gắn với giới thiệu địa điểm, thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất và giấy phép quy hoạch thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành và thay thế nội dung quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, giới thiệu địa điểm và thủ tục về thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất,

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

cho thuê đất đã được quy định tại Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 của UBND tỉnh; Quyết định số 3945/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 15/4/2013 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Đ/c Bí thư, các Đ/c Phó Bí thư Tỉnh ủy;
- T.Tr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQT và các đoàn thể;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Các chuyên viên VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN_1.
- Gửi: VB điện tử.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đình Sơn

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư gắn với giới thiệu địa điểm, thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất và giấy phép quy hoạch các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

(kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh)

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh do nhà đầu tư đề nghị nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

2. Quy định này không áp dụng đối với các hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản; các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP); dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của các doanh nghiệp, hợp tác xã và các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư

1. UBND tỉnh là cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án, trừ các trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 của Điều này.

2. UBND huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là UBND cấp huyện) chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp (thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh) của nhà đầu tư là hộ gia đình, cá nhân, gồm: Dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn sử dụng đất dưới 5ha và có mức vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng; dự án đầu tư trong lĩnh vực khác sử dụng đất dưới 0,5ha và có mức vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trong địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, Khu công nghiệp Gia Lách, Khu công nghiệp Hạ Vàng phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, chủ trì tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án quy định tại Khoản 1, Điều 3 của Quy định này; trừ các dự án đầu tư trong lĩnh vực phát triển nhà ở và dự án đầu tư phát triển đô thị.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực phát triển nhà ở và dự án đầu tư phát triển đô thị, trừ các dự án quy định tại Khoản 3 của Điều này.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trong địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, Khu Công nghiệp Gia Lách, Khu Công nghiệp Hạ Vàng.

4. Phòng Tài chính Kế hoạch của UBND cấp huyện là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các phòng, ban của UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan tham mưu UBND cấp huyện chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Quy định này.

Điều 5. Thành phần hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư

Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư gồm: Tờ trình đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư và Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư.

1. Tờ trình đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư và cam kết thực hiện dự án (theo Mẫu số 1 tại phụ lục kèm theo Quy định này);

2. Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư: Được đóng thành quyển, gồm các nội dung, được sắp xếp theo thứ tự sau:

a) Văn bản chứng minh tư cách pháp nhân: Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức;

b) Báo cáo đề xuất dự án đầu tư bao gồm các nội dung (theo Mẫu số 2 tại phụ lục kèm theo Quy định này);

c) Báo cáo giải trình năng lực tài chính của nhà đầu tư để thực hiện dự án (do nhà đầu tư lập và tự chịu trách nhiệm); kèm theo tài liệu để chứng minh năng lực tài chính, có thể là một trong số những tài liệu sau:

- Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư;

- Văn bản xác nhận số dư tiền gửi ngân hàng (đối với các doanh nghiệp mới thành lập - nếu có);

- Cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ (nếu có);

- Cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư và các tài liệu liên quan khác (nếu có).

d) Bản sao thỏa thuận thuê địa điểm hoặc tài liệu khác xác nhận nhà đầu tư có quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp dự án không đề nghị nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (nếu có);

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

e) Hợp đồng Hợp tác kinh doanh (BBC) đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BBC (nếu có).

Điều 6. Trình tự thực hiện

1. Nhà đầu tư nộp hồ sơ theo quy định tại Trung tâm giao dịch một cửa của cơ quan đầu mối:

a) Đối với cơ quan đầu mối theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 4 của Quy định này: Nộp 08 bộ.

b) Đối với cơ quan đầu mối theo quy định tại Khoản 4, Điều 4 của Quy định này: Nộp 05 bộ.

2. Trung tâm giao dịch một cửa của cơ quan đầu mối kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu biên nhận hồ sơ và chuyển cho bộ phận chuyên môn ngay trong ngày nhận hồ sơ để chủ trì tham mưu, giải quyết. Bộ phận chuyên môn kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản yêu cầu, bổ sung, sửa đổi hồ sơ (01 ngày làm việc).

3. Gửi hồ sơ xin ý kiến thẩm định, góp ý của các cơ quan liên quan

a) Đối với dự án phải xin ý kiến của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan (nếu có) tổng hợp tham mưu UBND tỉnh văn bản xin ý kiến; Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh có văn bản xin ý kiến trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan đầu mối;

b) Đối với dự án không phải xin ý kiến của Chính phủ, các Bộ, ngành, Trung ương: Cơ quan đầu mối trực tiếp gửi văn bản kèm hồ sơ hoặc qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử: http://guinhanvb.hatinh.gov.vn và qua đường bưu điện đến các cơ quan liên quan để thẩm định các nội dung liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị (trong thời hạn 01 ngày làm việc đối với cơ quan đầu mối là UBND cấp huyện; 02 ngày làm việc đối với các trường hợp còn lại).

4. Kiểm tra thực địa và làm việc với nhà đầu tư: Cơ quan đầu mối chủ trì, tổ chức đi kiểm tra địa điểm đề xuất thực hiện dự án và làm việc với nhà đầu tư (trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản và hồ sơ đến các cơ quan liên quan: Đối với trường hợp cơ quan đầu mối là UBND cấp huyện; 04 ngày làm việc đối với các trường hợp còn lại).

5. Thẩm định hồ sơ: Kể từ ngày kiểm tra thực địa, các cơ quan liên quan gửi văn bản thẩm định (đối với các trường hợp bắt buộc phải có văn bản thẩm định theo quy định của pháp luật; các trường hợp khác có ý kiến ngay tại buổi làm việc hoặc có văn bản góp ý kiến nếu cần thiết) về cơ quan đầu mối qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử: http://guinhanvb.hatinh.gov.vn và đường bưu điện trong thời hạn 01 ngày làm việc đối với trường hợp cơ quan đầu mối là UBND cấp huyện; 02 ngày làm việc đối với các trường hợp còn lại (hoặc trong thời gian 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử).

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

6. Tổng hợp thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt: Kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của các cơ quan liên quan hoặc ý kiến của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, cơ quan đầu mối tổng hợp thẩm định các nội dung đề xuất của nhà đầu tư để trình cơ quan có thẩm quyền quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (02 ngày làm việc đối với trường hợp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư là UBND cấp huyện và 03 ngày làm việc đối với trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư là UBND tỉnh).

Trường hợp cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư là UBND tỉnh, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản tổng hợp thẩm định của cơ quan đầu mối và hồ sơ kèm theo, Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và trả kết quả tại Trung tâm giao dịch một cửa Văn phòng UBND tỉnh.

7. Trả kết quả: Sau 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh, cơ quan đầu mối thông báo cho nhà đầu tư biết, đến nhận kết quả tại Trung tâm giao dịch một cửa của cơ quan đầu mối.

Trường hợp dự án không được chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đầu mối phải có văn bản thông báo cho nhà đầu tư biết trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về việc không chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó nêu rõ lý do dự án không được chấp thuận chủ trương đầu tư.

Điều 7. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện:

1. Trách nhiệm của cơ quan đầu mối:

Hướng dẫn nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ dự án theo đúng quy định; sau khi nhận được hồ sơ của nhà đầu tư phải kịp thời gửi hồ sơ đến các cơ quan liên quan để phối hợp thẩm định; sắp xếp, bố trí thời gian để các cơ quan liên quan đi kiểm tra địa điểm và làm việc với nhà đầu tư nhằm phục vụ cho việc thẩm định dự án đảm bảo chất lượng. Thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm định sự phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và điều kiện thực hiện dự án của nhà đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.

- Sở Xây dựng: Thẩm định các nội dung về vị trí địa điểm, phạm vi ranh giới, diện tích sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch xây dựng, sự phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng, các yêu cầu đối với nhà đầu tư trong quá trình lập quy hoạch, lập dự án, các yêu cầu về kết nối hạ tầng theo quy định của pháp luật và các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm định nhu cầu sử dụng đất (sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất), điều kiện giao đất, cho thuê đất theo quy định pháp luật về đất đai; yêu cầu về môi trường theo quy định pháp luật về Bảo vệ môi trường.

- UBND cấp huyện: Thẩm định các nội dung về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; địa điểm, ranh giới, diện tích, hiện trạng sử dụng đất, khả năng đáp ứng về quỹ đất của địa phương; các nội dung liên quan đến môi trường và cung cấp trích lục bản đồ khu đất cho các cơ quan liên quan tại buổi kiểm tra thực địa và qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử.

- Các Sở, ngành, địa phương liên quan khi nhận được văn bản đề nghị phối hợp thẩm định, góp ý kiến của cơ quan đầu mối, phải kịp thời tổ chức thẩm định, có ý kiến bằng văn bản về các nội dung theo lĩnh vực phụ trách, đảm bảo đúng thời gian quy định và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định của mình (nội dung văn bản thẩm định phải cụ thể, rõ ràng, đúng trọng tâm theo phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đơn vị và phải có ý kiến đề xuất phương án cụ thể, các yêu cầu, điều kiện để thực hiện dự án); sau thời hạn quy định, nếu cơ quan được xin ý kiến thẩm định không có văn bản gửi cơ quan đầu mối thì được xem là thống nhất với nội dung dự án do cơ quan đầu mối chủ trì thẩm định gửi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về lĩnh vực quản lý nhà nước của mình.

- UBND cấp xã: Báo cáo về hiện trạng khu đất, sự phù hợp với quy hoạch nông thôn mới; ảnh hưởng về môi trường (nếu được yêu cầu).

3. Các nhà đầu tư: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ dự án theo đúng thành phần, nội dung hồ sơ quy định tại Điều 5 của Quy định này và các biểu mẫu kèm theo; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ; nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Giao dịch Một cửa của cơ quan đầu mối; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thẩm định trong quá trình thẩm định dự án.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất phương án giải quyết, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đình Sơn

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 1

(kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND tỉnh)

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:	*Hà Tĩnh, ngày tháng năm 200...*

TỜ TRÌNH

Đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư và cam kết thực hiện Dự án...

Kính gửi:

- UBND tỉnh Hà Tĩnh (UBND cấp huyện);
- Các Sở, ngành.... (có liên quan)

Nhà đầu tư *(tên nhà đầu tư)* trình UBND tỉnh Hà Tĩnh/UBND cấp huyện chấp thuận chủ trương đầu tư dự án *(tên dự án)*..... với các nội dung chính sau đây:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHÀ ĐẦU TƯ

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Mục tiêu đầu tư:

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm xây dựng:

5. Diện tích sử dụng đất:

6. Ranh giới sử dụng đất:

7. Hệ số sử dụng đất:

8. Mật độ xây dựng:

9. Công nghệ sử dụng (nếu có);

10. Tổng mức đầu tư dự án:

11. Nguồn vốn:

12. Hình thức đầu tư:

13. Phương án quản lý, vận hành dự án:

14. Thời hạn hoạt động của dự án:

15. Thời gian và tiến độ thực hiện: Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn; tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động (nếu có); tiến độ thực hiện từng giai đoạn đối với dự án đầu tư có nhiều giai đoạn.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

16. Các kiến nghị, đề xuất của nhà đầu tư:

III. CAM KẾT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

- Cam kết về nội dung hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư là trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ;

- Cam kết thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, quy mô và tiến độ thực hiện, sử dụng đất đúng mục đích; chấp hành đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước; tuân thủ pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường và các quy định của pháp luật.

- Trường hợp Nhà đầu tư (tên nhà đầu tư...) không thực hiện, thực hiện chậm so với tiến độ cam kết; thực hiện không đúng, đầy đủ quy hoạch, các quy định của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ (tài chính, đất đai, bảo hiểm...) theo quy định của pháp luật thì Nhà đầu tư chấp nhận việc UBND tỉnh thu hồi, chấm dứt hoạt động của dự án mà nhà đầu tư không yêu cầu bồi thường các kinh phí Nhà đầu tư đã thực hiện.

Nhà đầu tư *(Tên nhà đầu tư)* trình Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh/chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, chấp thuận./.

NHÀ ĐẦU TƯ

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 2

(kèm theo Quyết định số 17 /2015/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của UBND tỉnh)

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ

- Tên Nhà đầu tư và một số thông tin chung

- Giải trình kinh nghiệm thực hiện các dự án tương tự của Doanh nghiệp thông qua các dự án đã trực tiếp hoặc tham gia thực hiện đầu tư (Tên dự án, địa điểm đầu tư, quy mô, tổng mức đầu tư, tiến độ thực hiện dự án, hiệu quả sử dụng đất, số lượng lao động, đóng góp ngân sách, việc chấp hành nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai);

II. TÊN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

III. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ

Đánh giá về hiện trạng, nhu cầu.

- Phân tích đánh giá vị trí, vai trò của Dự án đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, ngành...

- Đánh giá tính cấp thiết phải đầu tư dự án.

IV. MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

V. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Quy mô công suất đầu tư

- Công suất của dự án, sản phẩm đầu vào, sản phẩm đầu ra.

2. Quy mô sử dụng đất:

Diện tích, ranh giới, phạm vi sử dụng đất

3. Hiện trạng sử dụng đất: Làm rõ về hiện trạng khu đất (có thể chụp ảnh ghép vào báo cáo)

4. Các chỉ tiêu về sử dụng đất, chỉ tiêu về quy hoạch, kiến trúc

5. Công nghệ sử dụng: Nêu các công nghệ dự kiến sử dụng trong dự án; Giải trình về sử dụng công nghệ đối với dự án có sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

6. Sơ đồ tổ chức, phương thức quản lý, vận hành dự án

7. Hình thức đầu tư

8. Dự kiến lao động sử dụng: Số lượng, trình độ, cấp bậc…

9. Phân tích đánh giá sơ bộ về hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả về môi trường của dự án

10. Giải pháp về công nghệ, giải pháp về môi trường

11. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (đánh giá sơ bộ theo hiểu biết, kiến thức của Nhà đầu tư)

- Sự phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Sự phù hợp với quy hoạch phát triển ngành.

12. Tổng vốn đầu tư dự kiến, nguồn vốn thực hiện, giải pháp huy động nguồn vốn:

13. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án

VI. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu số 3

(Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, ban hành kèm theo Quyết định số /2015/QĐ-UBND ngày .../4/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH/UBND CẤP HUYỆN.....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày tháng năm 20...*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH/UBND CẤP HUYỆN

Căn cứ Luật Đầu tư;

Căn cứ Luật ..... *(có quy định liên quan);*

Căn cứ Nghị định số ..... *(có quy định liên quan);*

Căn cứ Nghị quyết/Thông báo/văn bản .... *(có quy định liên quan)* của Tỉnh ủy/HĐND tỉnh

Căn cứ Quyết định số .... của UBND tỉnh (có quy định liên quan);

Xét Tờ trình số ..... ngày ..... của nhà đầu tư *(tên nhà đầu tư)* đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án (tên dự án).... Và hồ sơ kèm theo;

Xét Tờ trình số ..... ngày .... của cơ quan đầu mối thẩm định *(tên cơ quan đầu mối thẩm định)* và ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan tại văn bản số .... *(ghi tên cơ quan, số văn bản).....,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án *(tên dự án .....),* với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên dự án:

2. Tên nhà đầu tư:

3. Mục tiêu đầu tư:

4. Quy mô dự án:

5. Địa điểm xây dựng dự án:

6. Diện tích sử dụng đất, ranh giới khu đất:

7. Các yêu cầu về quy hoạch:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

a) Đối với dự án xây dựng các công trình tập trung: Các chỉ tiêu sử dụng đất về nhà ở, dịch vụ thương mại; công trình hạ tầng xã hội, cây xanh, giao thông; các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đô thị cho toàn khu vực quy hoạch; các yêu cầu về tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan, môi trường; các yêu cầu về chỉ tiêu và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật đô thị làm cơ sở để nhà đầu tư lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết;

b) Đối với các dự án xây dựng các công trình riêng lẻ: Các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị về tầng cao xây dựng, hệ số sử dụng đất, mật độ xây dựng đối với khu đất; các yêu cầu về kiến trúc công trình, môi trường; các yêu cầu về chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật đô thị và các yêu cầu khác làm cơ sở để nhà đầu tư lập dự án đầu tư xây dựng công trình.

8. Hình thức đầu tư:

9. Phương án quản lý, vận hành dự án:

10. Công nghệ sử dụng (nếu có):

11. Thời hạn hoạt động dự án:

12. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn; tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động (nếu có); tiến độ thực hiện từng giai đoạn đối với dự án đầu tư có nhiều giai đoạn.

13. Các ưu đãi, hỗ trợ nhà đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có):

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư/phòng Tài chính kế hoạch:

2. Sở Xây dựng/Phòng Quản lý xây dựng:

3. Sở Tài nguyên và Môi trường/Phòng Tài nguyên và Môi trường:

4. Sở chuyên ngành/phòng ban, cơ quan, đơn vị liên quan (có liên quan):

5. UBND cấp huyện/xã:

Điều 3. Các yêu cầu đối với nhà đầu tư.

1. Nêu yêu cầu nhà đầu tư trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực dự án theo đúng quy hoạch, nội dung, quy mô, tiến độ cam kết, các nội dung quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và các quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu nhà đầu tư định kỳ hằng tháng, hằng quý, hằng năm có báo cáo bằng văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh và Sở quản lý chuyên ngành về tình hình thực hiện dự án đầu tư, gồm các nội dung: tiến độ xây dựng dự án, vốn đầu tư thực hiện, kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh, thông tin về lao động, nộp ngân sách nhà nước, xử lý và bảo vệ môi trường, các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động và các nội dung liên quan của dự án.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 4. Thời hạn hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Nêu rõ điều kiện thời hạn hiệu lực của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (trong thời gian … ngày/tháng *(ghi số ngày/số tháng)*, kể từ ngày ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, nếu nhà đầu tư không hoàn thành việc thuê đất, nhận bàn giao mặt bằng, khởi công, thi công xây dựng dự án thì Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực, nhà đầu tư không được nhà nước hoàn trả các chi phí đã thực hiện đối với dự án).

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Nêu trách nhiệm của các cơ quan liên quan thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (phụ trách);
- Lưu: VT, ……

Gửi VB giấy và điện tử.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn